

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN LẠC  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2020/HS-ST  
Ngày 29 - 12 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Công Sinh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hải Ba

Ông Tạ Văn Đức.

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Mai - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Lạc.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên toà:***  
Bà Khổng Thị Phú Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Phùng Văn C, sinh ngày 22/12/1983; nơi sinh và cư trú: Thôn N 1, xã L, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Văn T, sinh năm 1955 và bà Bùi Thị L, sinh năm 1960; vợ: Kiều Thị K (đã ly hôn); có 01 con, sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/10/2020 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

***- Người chứng kiến:*** Ông Đặng Văn T, sinh năm 1965 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn 7, xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phùng Văn C là đối tượng nghiện chất ma túy. Khoảng 09 giờ ngày 13/10/2020, C đang ở nhà tại thôn N 1, xã L, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc thì Đỗ V là bạn nghiện ma túy đến rủ C góp tiền đi mua ma túy. C đồng ý và đưa cho V

50.000 đồng, sau đó C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu H biển kiểm soát 88F1-197.XX chở V đến huyện P, thành phố Hà Nội để mua ma túy. Đến nơi, V bảo C dừng xe và đợi ở ven đường. Sau đó V điều khiển xe đi mua ma túy, một lúc sau V quay lại và nói đã mua được ma túy, cả hai đến bụi chuối gần đó lấy ra một ít để sử dụng. V sử dụng bằng hình thức trích, C sử dụng bằng hình thức hít, số ma túy còn lại V gói lại và đưa cho C. C cất gói ma túy vào bao thuốc lá TL rồi cất vào túi quần phía trước bên phải đang mặc. Sau đó V lái xe chở C về nhà. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày khi đi đến đoạn đường liên xã thuộc thôn 7, xã H, huyện Y. V dừng xe bảo C đứng đợi, V đi vào một ngõ nhỏ ven đường. Khi C đang đứng đợi V thì Công an huyện Yên Lạc phát hiện bắt quả tang C đang tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: Thu trong vỏ bao thuốc lá TL 01 gói bằng giấy kiểm tra bên trong có chất bột cục màu trắng vật chứng được niêm phong ký hiệu A1 (C khai là gói ma túy do V đưa cho C để sử dụng); 01 xe mô tô nhãn hiệu H biển kiểm soát 88F1-197.XX.

Cơ quan điều tra đã gửi mẫu có ký hiệu A1 đi giám định. Tại Kết luận giám định số: 2654/KLGD ngày 17/10/2020, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *“Chất cục, bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1069g (Không thấy một không sáu chín gam, không kể bao bì) loại Heroine”*.

Tại Cáo trạng số: 66/CT-VKS ngày 26/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc truy tố Phùng Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Phùng Văn C từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định. Đề nghị trả lại cho Phùng Văn C chiếc xe máy nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho hưởng mức án nhẹ nhất.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lạc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 13/10/2020, tại đường liên thôn thuộc thôn 7, xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, Phùng Văn C có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy theo kết luận giám định loại Heroine có khối lượng 0,1069 gam thì bị bắt quả tang. Mục đích để sử dụng cho bản thân.

Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp vật chứng của vụ án, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, phù hợp lời khai của người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Phùng Văn C phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Điều luật quy định: “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

... c, Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm lớn cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy và xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm để giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Xét nhân thân bị cáo là người có sức khỏe, phát triển bình thường về thể chất và tinh thần nhưng không chịu làm ăn chân chính, ăn chơi đua đòi nên nghiện ma túy. Lẽ ra phải phạt bị cáo mức án cao, song xét thấy ở Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thực sự tỏ ra ăn năn hối cải đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm

s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”. Bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[4] Về xử lý vật chứng: Mẫu vật sau giám định ký hiệu A1 = 0,0870 gam được niêm phong trong một bao giấy gói “Mẫu trả số 2607” không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 88F1-197.XX là tài sản hợp pháp của C, hàng ngày C sử dụng làm phương tiện đi lại nên trả lại cho C nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với Đỗ V quá trình điều tra C khai V rủ C góp tiền đi mua ma túy. Cơ quan điều tra triệu tập nhiều lần nhưng V không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra khi nào làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Phùng Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Phùng Văn C 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13 tháng 10 năm 2020.

Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật sau giám định gồm 01 “Mẫu trả số 2607” niêm phong ký hiệu A1=0,0870g.

Trả lại cho Phùng Văn C 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 88F1-197.XX loại xe Wave S nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án (Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 02 tháng 12 năm 2020 giữa Công an huyện Yên Lạc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Lạc).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Phùng Văn C phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án.

***Nơi nhận:***

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Lạc;
- Công an huyện Yên Lạc;
- Trại tạm giam;
- UBND xã L, huyện Y;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Công Sinh**